

Bản án số: 38/2019/HS-ST
Ngày: 07/8/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Minh Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Quy;
2. Ông Đào Xuân Tim.

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Quốc Cường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2019, tại **Nhà văn hóa thôn An Thái, thị trấn Phú Thái, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương** xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 40/2019/TLST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1993; nơi sinh, nơi đăng ký HKTT và trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn G, sinh năm 1969 và bà Đồng Thị L, sinh năm 1968; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án: Không.

Bị cáo có 01 tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 47/QĐ – XPHC ngày 06/3/2019, Phạm Văn H bị Công an huyện Kim Thành xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản (Ngày 07/3/2019, Công an huyện Kim Thành đã tiến hành giao Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trên cho H.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 21/5/2019 đến nay; Có mặt.

Người bị hại:

- Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. (*Vắng mặt*).

Người làm chứng:

- Anh **Phạm Văn T** sinh năm 1971

- Chị **Đào Thị Y**, sinh năm 1972

Đều có địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương.

(Những người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 09/3/2019, Phạm Văn H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản đi đến nhà ông Phạm Văn T (Là chủ ruột của H), sinh năm 1971, địa chỉ: Xã Đ, huyện K, tỉnh Hải Dương hỏi mượn chiếc xe máy loại Dream, biển số 34B1-634.81 của ông T để đi chơi. Lúc đó bà Đào Thị Y, sinh năm 1972 (Vợ ông Thêm) có mặt ở nhà đã đồng ý cho H mượn xe. Sau khi mượn được xe, H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để lấy tiền ăn tiêu nên đã điều khiển xe máy trên về hướng xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương để xem có ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. Đến khu vực nhà thờ thôn Đ thuộc thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương, H thấy cổng nhà thờ không khóa, phía trong dựng 01 khung xe cải tiến bằng kim loại, trọng lượng 42kg, đã cũ hỏng. Quan sát xung quanh thấy không có người trông coi, H dắt xe máy dựng bên cạnh khung xe cải tiến, sau đó H bê khung xe cải tiến đặt phần đáy lên yên xe, hai càng xe quay về sau rồi ngồi đè lên phần đáy thùng và điều khiển xe máy, trở khung xe đi tiêu thụ. Lúc đó khoảng 18 giờ 10 phút cùng ngày, ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1962 là người được giao quản lý nhà thờ trên có thấy H chở khung xe trộm cắp qua cổng nhà mình nên ông N đã điều khiển xe máy đuổi theo H, được khoảng 100m thì ông N vượt lên chặn đầu xe của H, yêu cầu H chở tài sản trộm cắp được về nhà thờ, sau đó ông N đã báo Công an xã T đến lập biên bản vụ việc.

Tại kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐG ngày 14/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự của Ủy ban nhân dân huyện Kim Thành kết luận: Khung xe cải tiến bằng kim loại nặng 42kg, hiện đã cũ, hỏng trị giá 252.000đồng.

Bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 10/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không khai báo gì thêm cũng như không có ý kiến khiếu nại, xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt H tù 07 đến 10 tháng tù, thời hạn tính từ 21/5/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc giải quyết.

Về vật chứng: Không đặt ra việc giải quyết.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Điều tra Công an huyện Kim Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có tại hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 10 phút, ngày 09/3/2019, tại thôn Đ, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn H đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản, lợi dụng sơ hở đã trộm cắp 01 Khung xe cải tiến bằng kim loại nặng 42kg, hiện đã cũ, hỏng trị giá 252.000đồng của nhà thờ thuộc thôn Đ do ông Nguyễn Văn N là người được giao quản lý.

Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, lười

lao động, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong nhân dân nên cần có mức án nghiêm dành cho bị cáo.

Trước khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự gì.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa Bị cáo H thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tài sản bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị dưới 2.000.000đồng; nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc giải quyết.

[6] Về các biện pháp tư pháp: Không xem xét giải quyết.

Trong vụ án này đối với bà Đào Thị Yên, khi cho H mượn chiếc xe máy biển số 34B1 – 634.8, bà Yên không biết H sử dụng vào việc trộm cắp tài sản nên cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Kim Thành không đặt ra xử lý với bà Yên và trả lại chiếc xe trên cho ông Thêm (Chồng bà Yên) là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết luận phạm tội, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Về hình phạt chính:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 21/5/2019.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra việc giải quyết.

4. Về các biện pháp tư pháp: Không đặt ra xem xét.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, hồ sơ thi hành án hình sự, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Hải